SỞ GDĐT TỈNH NINH BÌNH **THANH TRA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 102 /KL-TTr	*Ninh Bình, ngày 10 tháng 12 năm 2024*

KẾT LUẬN
Về việc thanh tra chuyên ngành Trường THCS Quang Thiện, huyện Kim Sơn

Thực hiện Quyết định số 82/QĐ-TTr ngày 02/10/2024 của Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc thanh tra chuyên ngành Trường THCS Quang Thiện, huyện Kim Sơn, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trường THCS Quang Thiện từ ngày 17/10/2024.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 06/11/2024 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Trường THCS Quang Thiện được thành lập năm 1959; năm 1978, Trường được sáp nhập với Trường Cấp I thành Trường Phổ thông cơ sở cấp I, II Quang Thiện; năm 1990, Trường được tách ra và mang tên Trường THCS Quang Thiện. Trải qua hơn 65 năm xây dựng và phát triển, Trường được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Phòng GDĐT huyện Kim Sơn và sự đồng thuận của cha mẹ học sinh, nhân dân địa phương, cơ sở vật chất của nhà trường ngày càng khang trang, chất lượng giáo dục ngày một nâng cao. Năm học 2022-2023, Trường được Giám đốc Sở GDĐT tỉnh Ninh Bình tặng Giấy khen; năm học 2023-2024, được Chủ tịch UBND huyện Kim Sơn tặng danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến". Trường được UBND tỉnh Ninh Bình công nhận đạt chuẩn quốc gia (tháng 8/2014), đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 (tháng 7/2020); được Sở GDĐT công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 (tháng 4/2016; tháng 6/2020). Năm học 2024-2025 (tại thời điểm thanh tra), Trường có 12 lớp với 480 học sinh; tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên là 30 người.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục

Các năm học (trong thời kỳ thanh tra), nhà trường đã xây dựng kế hoạch, ban hành các quyết định, kế hoạch, công văn, tờ trình, các văn bản chỉ đạo về chuyên môn, các nội quy, quy chế để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động giáo dục trong nhà trường đúng thẩm quyền, quy định[1]. Các văn bản ban hành đảm bảo các yêu cầu cơ bản về nội dung và thể thức, được quản lý, lưu trữ theo quy định. Nhà trường đã thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử qua hệ thống VNPT-ioffice.

Nhà trường thành lập câu lạc bộ phổ biến kiến thức pháp luật; xây dựng kế hoạch phổ biến và giáo dục pháp luật; tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh bằng nhiều hình thức (thông qua các buổi sinh hoạt chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp cuối tuần, hoạt động trải nghiệm, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; lồng ghép, tích hợp trong môn Giáo dục công dân; sinh hoạt chi bộ, các cuộc họp cán bộ, giáo viên, nhân viên), góp phần nâng cao hiểu biết về pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

---

[1] Năm 2022, ban hành 173 văn bản; năm 2023, ban hành 252 văn bản; năm 2024, tính đến ngày 18/10/2024 đã ban hành 168 văn bản.

Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường có các tổ chức, đoàn thể, hội đồng theo quy định của Điều lệ trường học. Tại thời điểm thanh tra, Chi bộ Đảng có 21 đảng viên, Ban Chi uỷ có 03 đồng chí; Công đoàn trường có 29 đoàn viên, Ban Chấp hành có 03 người; Chi đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh có 05 đoàn viên là giáo viên; Liên đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh có 12 chi đội với 480 đội viên; Hội đồng trường nhiệm kỳ 2021-2026 gồm 09 thành viên (được kiện toàn theo Quyết định số 2388/QĐ-UBND ngày 27/4/2022 của Chủ tịch UBND huyện Kim Sơn), Hiệu trưởng là Chủ tịch Hội đồng trường (theo Quyết định số 5693/QĐ-UBND ngày 27/5/2022 của Chủ tịch UBND huyện Kim Sơn); Hội đồng Thi đua khen thưởng được thành lập vào đầu năm học. Các tổ chức, đoàn thể, các hội đồng trong nhà trường có cơ cấu tổ chức đảm bảo theo quy định, đã xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các nhiệm vụ, tổ chức hoạt động theo quy định của Điều lệ trường học và quy định, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

Nhà trường có 02 tổ chuyên môn (Khoa học tự nhiên, Khoa học xã hội) và 01 tổ Văn phòng, có cơ cấu tổ chức đúng quy định tại Điều lệ trường học (năm học 2024-2025, tổ Khoa học tự nhiên có 13 thành viên, tổ Khoa học xã hội có 13 thành viên, tổ Văn phòng có 03 thành viên). Các tổ chuyên môn có tổ trưởng, tổ phó; tổ Văn phòng có tổ trưởng. Các tổ đã xây dựng kế hoạch hoạt động theo năm học và tổ chức sinh hoạt định kỳ theo quy định, sinh hoạt đột xuất theo yêu cầu công việc hoặc theo chỉ đạo của Hiệu trưởng.

Số học sinh, số lớp: năm học 2022-2023, có 416 học sinh/11 lớp; năm học 2023-2024, có 456 học sinh/12 lớp; năm học 2024-2025, có 480 học sinh/12 lớp. Trong 3 năm học, nhà trường bố trí học sinh của các lớp trong cùng khối tương đối đều, đảm bảo theo quy định tại Điều lệ trường học.

Cán bộ quản lý: 03 người (Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng) đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định; hằng năm đều được đánh giá Hoàn thành Tốt nhiệm vụ.

Giáo viên, tỉ lệ giáo viên/lớp (không tính giáo viên làm Tổng phụ trách Đội): Năm học 2022-2023, có 21 giáo viên, đạt tỉ lệ 1,9 giáo viên/lớp; năm học 2023-2024 và 2024-2025, có 21 giáo viên, đạt tỉ lệ 1,75 giáo viên/lớp. Tất cả giáo viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn trở lên (trong đó 05 giáo viên có trình độ trên chuẩn chiếm 20%).

Nhân viên: Trường có 03 nhân viên biên chế (Kế toán, Thư viện và Y tế); 02 nhân viên hợp đồng (01 nhân viên hợp đồng huyện; 01 Bảo vệ hợp đồng trường).

Việc thực hiện công khai trong lĩnh vực giáo dục: Nhà trường thực hiện nghiêm túc việc công khai cơ bản theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (năm học 2022-2023, 2023-2024) và Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (năm học 2024-2025). Nội dung công khai: công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục: cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên; công khai thu, chi tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về ngân sách nhà nước, các khoản thu chi ngoài ngân sách. Hình thức công khai: niêm yết tại Văn phòng, bảng tin; thông báo tại cuộc họp cán bộ, giáo viên, nhân viên và phổ biến trong cuộc họp cha mẹ học sinh; đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường. Thời điểm công khai vào tháng 6, tháng 9 và khi có điều chỉnh, bổ sung.

Công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ: Các năm học, nhà trường đã ban hành quyết định thành lập Ban kiểm tra nội bộ; đã xây dựng kế hoạch kiểm tra, ban hành quy chế

kiểm tra[2]; tổ chức kiểm tra theo kế hoạch xây dựng. Năm học 2022-2023, đã thực hiện 08 cuộc kiểm tra; năm học 2023-2024 đã thực hiện 08 cuộc; năm học 2024-2025 (đến thời điểm thanh tra), đã thực hiện 02 cuộc kiểm tra theo kế hoạch. Nội dung kiểm tra tập trung vào việc thực hiện nhiệm vụ của nhà giáo, nhân viên y tế, thiết bị; hoạt động tổ chuyên môn; nhiệm vụ được giao của Phó Hiệu trưởng. Hồ sơ một cuộc kiểm tra gồm: quyết định kiểm tra, kế hoạch tiến hành kiểm tra, biên bản kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra, thông báo kết quả kiểm tra. Cuối năm học, Trường xây dựng báo cáo kết quả công tác kiểm tra nội bộ theo quy định. Hồ sơ các cuộc kiểm tra được lưu trữ theo năm học khoa học, đầy đủ.

Tồn tại, nhược điểm:

Một số văn bản do nhà trường ban hành chưa đảm bảo thể thức, nội dung (thiếu căn cứ hoặc căn cứ văn bản không phù hợp; một số văn bản chưa đúng nội hàm hoặc chưa chi tiết, cụ thể). Một số văn bản khi công khai trên trang thông tin điện tử chưa kịp thời theo quy định.

Tỷ lệ giáo viên/lớp còn thấp (khoảng 1,75); cơ cấu, chủng loại giáo viên môn học chưa đảm bảo (thiếu giáo viên môn Âm nhạc, Công nghệ: Kỹ công nghiệp); thiếu nhân viên Thiết bị (nhân viên Thư viện đang kiêm nhiệm công tác thiết bị); các vị trí việc làm nhân viên: giáo vụ, tư vấn học sinh, hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật do giáo viên kiêm nhiệm.

2. Thực hiện quy chế chuyên môn, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục

2.1. Thực hiện quy chế chuyên môn, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục

Nhà trường đã tiếp nhận, triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nội dung, phương pháp giáo dục.

Phân công chuyên môn, phân công lao động tương đối hợp lí với đội ngũ thực tế của nhà trường, phát huy năng lực, sở trường của giáo viên; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng giảng dạy đủ số tiết theo quy định, giáo viên dạy ít nhất 17 tiết/tuần.

Xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ đầu các năm học[3]; xây dựng kế hoạch giáo dục bám sát văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 và hướng dẫn của Sở GDĐT[4]; triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch giáo dục đã xây dựng; các môn học, hoạt động giáo dục nội

---

[2] Quyết định số 117/QĐ-THCS ngày 28/9/2022 về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ Trường THCS Quang Thiện năm học 2022-2023; Quyết định số 170a/QĐ-THCS ngày 06/10/2023 về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ Trường THCS Quang Thiện năm học 2023-2024; Quyết định số 147a/QĐ-THCS, ngày 26/9/2024 về việc thành lập Ban thanh tra, kiểm tra nội bộ năm học 2024-2025. Kế hoạch số 119/KH-BKTNB ngày 02/10/2022 của Ban kiểm tra nội bộ trường THCS Quang Thiện về thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học năm học 2022-2023; Kế hoạch số 173/KH-BKTNB ngày 09/10/2023 của Ban kiểm tra nội bộ trường THCS Quang Thiện về thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học năm học 2023-2024. Kế hoạch số 159/KH-BKTNB ngày 27/9/2024 của Ban kiểm tra nội bộ Trường THCS Quang Thiện về thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học năm học 2024-2025. Quyết định số 120a/QĐ-BKTNB ngày 19/10/2022 của Ban kiểm tra nội bộ về việc Ban hành Quy chế kiểm tra nội bộ trường học năm học 2022-2023; Quyết định số 174/QĐ-BKTNB ngày 10/10/2023 của Ban kiểm tra nội bộ về việc Ban hành Quy chế kiểm tra nội bộ năm học 2023-2024. Quyết định số 153/QĐ-BTT, KTNB ngày 30/9/2024 của Ban kiểm tra nội bộ về việc Ban hành quy định thanh tra nội bộ năm học 2024-2025.

[3] Kế hoạch số 105/KH-THCSQT ngày 15/09/2022 về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2022- 2023, Kế hoạch số 147/KH-THCSQT ngày 12/9/2023 về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2023- 2024 và Kế hoạch số 120/KH-THCSQT ngày 07/9/2024 về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2024- 2025.

[4] Kế hoạch số 96 /KH-THCSQT ngày 30/8/2022 về việc ban hành Kế hoạch giáo dục năm học 2022-2023; Kế hoạch số 143 /KH-THCSQT ngày 30/8/2023 về việc ban hành Kế hoạch giáo dục năm học 2023-2024; Kế hoạch số 117/KH-THCSQT ngày 30/8/2024 về việc ban hành Kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025.

dung giáo dục địa phương và các nội dung lồng ghép, tích hợp được thực hiện đầy đủ theo quy định.

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện sinh hoạt chuyên môn định kỳ đảm bảo quy định. Các tổ chuyên môn sinh hoạt định kỳ 02 tuần/lần, sinh hoạt nhóm chuyên môn 01 lần/tháng; nội dung sinh hoạt tập trung vào các vấn đề chuyên môn như thay đổi, điều chỉnh về nội dung chương trình, đổi mới phương pháp, thống nhất nội dung, hình thức tổ chức dạy học. Năm học 2022-2023, 2023-2024, tổ chức 08 chuyên đề/năm học (04 chuyên đề/tổ chuyên môn/năm học; trong đó, mỗi năm thực hiện 07 chuyên đề cấp trường, 01 chuyên đề cấp huyện); năm học 2024-2025, đã xây dựng kế hoạch thực hiện 08 chuyên đề. Các chuyên đề được thực hiện ở nhiều môn và các khối lớp khác nhau.

Giáo viên xâu dựng kế hoạch bài dạy theo quy định, hướng dẫn. Nhà trường đã triển khai, áp dụng việc ký giáo án số.

Qua kiểm tra hồ sơ và dự các hoạt động học của 04 tiết, giáo viên biết vận dụng các phương pháp dạy học tích cực và kỹ thuật dạy học hiện đại vào giảng dạy, sử dụng thành thạo các thiết bị dạy học hiện đại và khai thác có hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có (tivi, máy chiếu). Giáo viên đã áp dụng các hình thức khác nhau trong kiểm tra, đánh giá học sinh; việc đánh giá học sinh đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011, Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020, Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

Nhà trường, tổ, nhóm chuyên môn và giáo viên có đủ chủng loại hồ sơ, lưu trữ theo quy định.

* Việc thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Anh

Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học môn Tiếng Anh trong nhà trường[5]; chỉ đạo thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh:

- Chỉ đạo tổ chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục theo môn học và các hoạt động giáo dục phù hợp với đặc thù nhà trường và học sinh, tạo môi trường thực hành nhằm hỗ trợ nâng cao chất lượng dạy học môn tiếng Anh, chú trọng đến 02 kỹ năng nghe và nói.

- Thực hiện trang trí lớp học, phòng học bộ môn, sân trường, hàng cây biết nói có hình ảnh/câu nói tiếng Anh phù hợp; khuyến khích giáo viên đọc và hiểu ý nghĩa các từ/câu tiếng Anh đã trang trí.

- Tổ chức một số hoạt động nhằm tạo môi trường sử dụng tiếng Anh cho học sinh và cán bộ, giáo viên trong nhà trường, lựa chọn các chủ đề phù hợp để tổ chức định kỳ hằng tháng cho cán bộ, giáo viên và học sinh. Câu lạc bộ Tiếng Anh nhà trường thường xuyên tổ chức các hoạt động theo chủ đề, cho học sinh hùng biện, phản biện, diễn kịch (sân khấu hoá). Phối hợp với Trung tâm Tiếng Anh Aplus Kim Sơn, Oceance Edu tổ chức Ngày hội giao lưu tiếng Anh nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, tạo môi trường và động lực học tập tích cực; làm quen với việc đánh giá chuẩn tiếng Anh quốc tế. Khuyến khích, động viên, hướng dẫn học sinh tham gia các sân chơi trí tuệ tiếng Anh

---

[5] Kế hoạch số 118a/KH-THCSQT ngày 29/9/2022 về việc dạy và học tiếng Anh trong nhà trường năm học 2022-2023; Kế hoạch số 159a/KH-THCSQT ngày 25/9/2023 về việc dạy và học tiếng Anh trong nhà trường năm học 2023-2024; Kế hoạch số 129/KH-THCSQT ngày 19/9/2024 về việc dạy và học tiếng Anh trong nhà trường năm học 2024-2025.

trên Internet nhằm tạo môi trường sử dụng ngoại ngữ, động lực học tập cho học sinh, đồng thời phát hiện và bồi dưỡng những học sinh có năng khiếu ngoại ngữ.

Tồn tại, nhược điểm:

- Có thời điểm, việc xếp thời khoá biểu một số tiết môn Giáo dục thể chất chưa đảm bảo hợp lý (Thời khoá biểu năm học 2024-2025, tuần thực hiện từ 14/10/2024 có 06 tiết: lớp 9C, 8C, 7C, 7A, 7B xếp vào tiết thứ 5 buổi sáng).

- Có tiết học, giáo viên tổ chức các hoạt động học còn hình thức, chưa hiệu quả, chưa sát đối tượng; học sinh học chưa tích cực.

- Một số hồ sơ nhà trường, tổ nhóm chuyên môn còn thiếu thủ tục hành chính (thiếu dấu, chữ ký của giáo viên bộ môn trong sổ theo dõi và đánh giá học sinh lớp 7 năm học 2022-2023; một số học sinh thi lại sau hè chưa chốt đánh giá, xếp loại trong sổ theo dõi).

2.2. Hoạt động giáo dục và kết quả hoạt động giáo dục

Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường xây dựng và triển khai nghiêm túc, hiệu quả kế hoạch giáo dục. Các môn học và hoạt động giáo dục theo Chương trình GDPT 2006 và Chương trình GDPT 2018 được đảm bảo số môn học/hoạt động giáo dục, số tiết dạy theo học kì/năm học. Thực hiện các hoạt động giáo dục trong và ngoài giờ lên lớp đúng quy định, phù hợp thực tế, tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn.

Tích cực phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội, đơn vị trong tỉnh (Huyện Đoàn Kim Sơn, Thư viện tỉnh Ninh Bình, Trung tâm Thanh thiếu nhi tỉnh Ninh Bình, Hội đồng Đội tỉnh Ninh Bình, Công an huyện Kim Sơn, Ban chỉ huy quân sự huyện Kim Sơn,...) tổ chức nhiều hoạt động giáo dục, rèn kỹ năng sống cho học sinh phát triển toàn diện, có chất lượng (tổ chức được 16 chuyên đề)[6].

Kết quả học lực/học tập, hạnh kiểm/rèn luyện của học sinh đạt yêu cầu theo chỉ tiêu kế hoạch của nhà trường. Về hạnh kiểm: Năm học 2022-2023, 2023-2024, học sinh xếp loại hạnh kiểm Tốt, Khá đạt 100%; không có học sinh bị kỷ luật. Về học lực: năm học 2022-2023, học sinh xếp loại học lực Giỏi (Tốt) đạt 25%, Khá đạt 43,03%, Trung bình/Đạt 31,97%; năm học 2023-2024, học sinh xếp loại học lực Giỏi (Tốt) đạt 25,9%, Khá đạt 42,1%, Trung bình/Đạt 32%; không có học sinh xếp loại Yếu, Kém (chưa đạt). Năm học 2022 – 2023, 2023-2024, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp đạt 100%.

Kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT: năm học 2022 – 2023, có 70/82 học sinh (đạt 85,4%) dự thi trúng tuyển vào lớp 10 THPT công lập, điểm bình quân đứng thứ 19/27 trường THCS trong huyện; năm học 2023-2024, có 71/74 (đạt 95,9%) học sinh dự thi trúng tuyển vào lớp 10 THPT công lập, điểm bình quân đứng thứ 24/27 trường THCS trong huyện; năm học 2024-2025 có 73/85 học sinh (đạt 85,9%) dự thi trúng tuyển vào lớp 10 THPT công lập, điểm bình quân đứng thứ 15/27 trường THCS trong huyện.

Kết quả bồi dưỡng học sinh giỏi các môn văn hóa qua các cuộc thi, kỳ thi: Năm

---

[6] Phối hợp với Thư viện tỉnh tổ chức "Ngày hội đọc sách" giới thiệu 2 cuốn sách "Nhật kí Đặng Thuỳ Trâm" và "60 năm Nghìn việc tốt nở hoa"; phối hợp với Trung tâm Thanh thiếu nhi tỉnh và Hội đồng Đội huyện Kim Sơn Tổ chức chuyên đề " Kĩ năng tự tin giao tiếp trước đám đông"; phối hợp với Công an huyện tuyên truyền Giáo dục An toàn Giao thông, Bạo lực học đường, cho học sinh kí cam kết thực hiện tốt An toàn giao thông; trải nghiệm tại xưởng cói mỹ nghệ Công ty TNHH Ánh Hồng; ...

học 2022 - 2023, có 73 học sinh đạt giải cấp huyện (01 giải Nhất, 21 giải Nhì, 32 giải Ba, 19 giải Khuyến khích), 07 giải cấp tỉnh (01 giải Nhì, 06 giải Khuyến khích); năm học 2023 - 2024, đạt 55 giải cấp huyện (01 giải Nhất, 14 giải Nhì, 23 giải Ba, 17 giải Khuyến khích), 05 giải cấp tỉnh (01 giải Ba, 04 giải Khuyến khích).

Kết quả thi thể dục thể thao: Năm học 2022-2023, đạt 10 giải cấp huyện (02 giải Nhất, 04 giải Nhì, 04 giải Ba), 01 giải Nhì cấp tỉnh; năm học 2023-2024 đạt 03 giải Ba cấp huyện; năm học 2024-2025 (tính đến thời điểm thanh tra), đạt 10 giải cấp huyện (01 giải Nhì, 09 giải Ba).

Cuộc thi Nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học: Năm học 2022-2023 đạt 01 giải Nhì, 01 giải Ba cấp huyện; năm học 2023-2024 đạt 01 giải Nhì, 01 giải Ba cấp huyện.

Kết quả các cuộc thi văn nghệ, vẽ tranh của học sinh: Năm học 2022-2023, cuộc thi Giai điệu tuổi hồng dành cho học sinh trung học cơ sở cấp huyện đạt 02 giải cá nhân (01 giải Nhì, 01 giải Ba), toàn đoàn đạt giải Khuyến khích; năm học 2023-2024, đạt 01 giải Ba, 02 giải Khuyến khích cuộc thi vẽ tranh *Tự hào một dải non sông* do Trung tâm thanh thiếu nhi tỉnh Ninh Bình tổ chức.

Các cuộc thi khác: Năm học 2022-2023 có 18 giải cấp quốc gia, trong đó 02 giải Vàng cuộc thi Toán Bebras, 03 giải Bạc cuộc thi Toán Tiếng Anh và Toán Tiếng Việt, 03 giải Đồng cuộc thi Toán Tiếng Anh và Toán Tiếng Việt, 09 giải Khuyến khích cuộc thi Toán Tiếng Việt và Toán Tiếng Anh; năm học 2023-2024, có 09 giải quốc gia (02 giải Bạc, 03 giải Đồng, 04 giải Khuyến khích).

Tồn tại, nhược điểm: Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022-2023, có một số nội dung về nhiệm vụ và biện pháp thực hiện chưa cụ thể; kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT chưa ổn định, vững chắc so với các trường THCS trong huyện.

3. Việc lựa chọn sách giáo khoa theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; việc mua sắm, quản lý, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu tham khảo; việc quản lý, phát bằng tốt nghiệp THCS

3.1. Việc lựa chọn sách giáo khoa theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; việc mua sắm, quản lý, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu tham khảo

Nhà trường đã triển khai, tổ chức cho cán bộ, giáo viên nghiên cứu, góp ý cho 03 bộ sách giáo khoa (Kết nối tri thức với cuộc sống, Chân trời sáng tạo và Cánh diều). Thực hiện nghiêm túc việc cử chọn giáo viên bộ môn nghiên cứu lựa chọn sách giáo khoa theo Chương trình GDPT 2018. Tất cả cán bộ quản lý, giáo viên được tham gia lựa chọn đề xuất sách giáo khoa và tài liệu tham khảo môn học phù hợp với tình hình thực tiễn và năng lực của học sinh.

Căn cứ vào quyết định phê duyệt danh mục sách giáo khoa của UBND tỉnh Ninh Bình, nhà trường đã thông báo danh mục sách giáo khoa tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh biết để triển khai, thực hiện.

Nhà trường xây dựng kế hoạch mua sắm, quản lý, sử dụng sách trong nhà trường bám sát Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên, Công văn số 2372/BGDĐT-GDTrH ngày 11/4/2013 của Bộ GDĐT chỉ đạo các cơ sở giáo dục và đào tạo hướng dẫn chi tiết việc

sử dụng sách giáo khoa, sách giáo viên, sách bài tập, tài liệu giáo dục địa phương và các sách tham khảo khác.

Hằng năm, nhà trường phối hợp với một số tổ chức quyên góp, tặng sách giáo khoa cũ ủng hộ học sinh nghèo, cấp phát miễn phí sách giáo khoa cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn; khuyến khích, vận động học sinh giữ gìn sách giáo khoa để lại cho các em học sinh trong gia đình cùng sử dụng trong những năm học sau. Trong các năm học, 100% học sinh nhà trường có đủ sách giáo khoa để học tập.

Nhà trường bố trí nguồn kinh phí mua bổ sung thêm sách, tài liệu tham khảo cho thư viện, đặc biệt sách giáo khoa theo Chương trình GDPT 2018 (năm học 2022-2023: 19.021.000 đồng; năm học 2023-2024: 2.937.000 đồng; năm 2024-2025, đến thời điểm thanh tra: 13.887.000 đồng). Thư viện nhà trường hiện có 1.617 cuốn sách giáo khoa, 2.958 cuốn sách tham khảo và 727 cuốn sách nghiệp vụ.

Tuy nhiên, kinh phí đầu tư mua sách tham khảo năm học 2023-2024 còn hạn chế.

3.2. Việc quản lý, phát bằng tốt nghiệp THCS

Nhà trường tiếp nhận, lưu trữ đầy đủ các văn bản quy định, hướng dẫn về công tác quản lý, phát bằng tốt nghiệp THCS. Hiệu trưởng phân công 01 Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác quản lý, phát bằng tốt nghiệp THCS; phân công nhân viên Văn thư trực tiếp bảo quản và phát bằng tốt nghiệp cho học sinh.

Khi nhận được bằng tốt nghiệp THCS từ Phòng GDĐT huyện Kim Sơn, nhà trường ghi thông tin văn bằng vào sổ đăng bộ (số hiệu, ngày cấp, loại tốt nghiệp) và thông báo cho học sinh biết, đến nhận bằng. Người nhận bằng ký nhận vào sổ cấp phát bằng tốt nghiệp THCS theo quy định.

Năm 2022, nhà trường có 95 học sinh được công nhận tốt nghiệp và cấp bằng (Quyết định số 141/QĐ-PGD&ĐT ngày 25/5/2022 của Trưởng phòng GDĐT huyện Kim Sơn) và đã phát 86 bằng. Năm 2023, có 93 học sinh được công nhận tốt nghiệp và cấp bằng (Quyết định số 244/QĐ-PGD&ĐT ngày 18/5/2023) và đã phát 85 bằng. Năm 2024, có 102 học sinh được công nhận tốt nghiệp theo Quyết định số 145/QĐ-PGDĐT ngày 14/5/2024; tại thời điểm thanh tra, nhà trường chưa nhận được bằng của học sinh tốt nghiệp năm 2024.

4. Thực hiện quy chế tuyển sinh; quản lý dạy thêm, học thêm

4.1. Thực hiện quy chế tuyển sinh

Hằng năm, nhà trường cập nhật đầy đủ và triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác tuyển sinh lớp 6 của các cấp (Bộ GDĐT, Sở GDĐT, UBND huyện và Phòng GDĐT huyện Kim Sơn); tuyên tuyền, phổ biến những điểm mới về công tác tuyển sinh lớp 6 tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh biết để thực hiện[7].

---

[7] Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông và được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26/5/2014 và Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 của Bộ GDĐT; Công văn số 568/SGDĐT-QLCL ngày 29/4/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tuyển sinh lớp 6 THCS, thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2022-2023; Công văn số 606/SGDĐT-QLCL ngày 28/4/2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tuyển sinh lớp 6, thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2023-2024; Công văn số 559/SGDĐT-QLCL ngày 23/4/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tuyển sinh lớp 1 Tiểu học, tuyển sinh lớp 6 THCS, thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2024-2025; Kế hoạch số 28/KH-PGDĐT ngày 10/5/2022 của Phòng GDĐT Kim Sơn về việc tổ chức tuyển sinh lớp 1, lớp 6 năm học 2022-2023; Kế hoạch số 28/KH-PGDĐT ngày 23/5/2023 của Phòng

Căn cứ vào văn bản hướng dẫn về công tác tuyển sinh của các cấp, nhà trường xây dựng kế hoạch tuyển sinh và trình Phòng GDĐT phê duyệt[8]; thông báo công khai kế hoạch tuyển sinh trên đài truyền thanh xã; niêm yết bảng tin và trên website trường; phối hợp với trường tiểu học bàn giao chất lượng học sinh lớp 5 theo kế hoạch của Phòng GDĐT; ban hành quyết định thành lập tổ công tác làm nhiệm vụ tuyển sinh; chuẩn bị kinh phí, cơ sở vật chất và các điều kiện phục vụ công tác tuyển sinh theo quy định.

Tổ chức tuyển sinh theo kế hoạch đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế, công khai, khách quan, thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh; trình Phòng GDĐT phê duyệt kết quả tuyển sinh và lưu trữ hồ sơ theo quy định. Kết quả: năm học 2022-2023 tuyển được 115 học sinh/3 lớp; năm học 2023-2024: 134 học sinh/3 lớp; năm học 2024-2025: 132 học sinh/3 lớp.

Nhà trường có sổ theo dõi học sinh chuyển đi, chuyển đến; có đủ hồ sơ theo quy định. Trong thời kỳ thanh tra, có 28 học sinh chuyển đi (năm học 2022-2023: 14 em; năm học 2023-2024: 06 em; năm học 2024-2025, tính đến thời điểm thanh tra: 08 em); 24 học sinh chuyển đến (năm học 2022-2023: 13 em; năm học 2023-2024: 09 em).

Tồn tại, nhược điểm:

Trong kế hoạch tuyển sinh các năm học, quy định về đối tượng tuyển sinh chưa chưa đầy đủ.

4.2. Quản lý dạy thêm, học thêm

Trường đã phổ biến, quán triệt các văn bản quy định, hướng dẫn về công tác dạy thêm, học thêm tới cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh[9]; xây dựng kế hoạch dạy thêm, học thêm trong nhà trường vào đầu năm học[10] và phổ biến kế hoạch dạy thêm, học thêm tới cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học sinh trong nhà trường. Giáo viên có nguyện vọng tham gia dạy thêm trong trường viết đơn đăng ký dạy thêm[11], học sinh có nhu cầu học thêm trong trường viết đơn xin học thêm có xác nhận của cha mẹ.

Chỉ đạo giáo viên, các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng nội dung, chương trình dạy thêm cụ thể của từng môn học, được cán bộ quản lý phê duyệt. Trên cơ sở nhu cầu, nguyện vọng của học sinh, cha mẹ học sinh, nhà trường tổ chức phân lớp học thêm theo học lực và phân công giáo viên giảng dạy phù hợp; xây dựng thời khóa biểu dạy thêm, bố trí điều kiện cơ sở vật chất đảm bảo các điều kiện cho việc tổ chức dạy thêm, học thêm theo quy định.

GDĐT Kim Sơn về việc tổ chức tuyển sinh lớp 1, lớp 6 năm học 2023-2024; Kế hoạch số 39/KH-PGDĐT ngày 16/5/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Kim Sơn về việc tổ chức tuyển sinh lớp 1, lớp 6 năm học 2024-2025.

[8] Kế hoạch số 63a /KH-THCSQT ngày 25/5/2022 của Trường THCS Quang Thiện về việc Tổ chức tuyển sinh lớp 6 năm học 2022-2023, Kế hoạch số 95/KH-THCSQT ngày 25/5/2023 của Trường THCS Quang Thiện về việc Tổ chức tuyển sinh lớp 6 năm học 2023-2024, Kế hoạch số 81/KH-THCSQT ngày 15/5/2024 của Trường THCS Quang Thiện về việc Tổ chức tuyển sinh lớp 6 năm học 2024-2025.

[9] Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ GDĐT; Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND ngày 06/02/2020 của UBND tỉnh Ninh Bình về bãi bỏ 1 số nội dung của quy định quản lý dạy thêm học thêm trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Nghị quyết số 39/2021/NQ-HĐND ngày 29/7/2021 của HĐND tỉnh v/v quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Công văn số 371/SGDĐT-GDTrH ngày 17/3/2023 của Sở GDĐT về việc tăng cường công tác quản lí hoạt động dạy thêm, học thêm.

[10] Kế hoạch số 100a/KH-THCSQT ngày 10/9/2022 của Trường THCS Quang Thiện về tổ chức dạy thêm trong nhà trường năm học 2022-2023; Kế hoạch số 145a/KH-THCS ngày 06/9/2023 của Trường THCS Quang Thiện về tổ chức dạy thêm trong nhà trường năm học 2023-2024; Kế hoạch số 121/KH-THCS ngày 09/9/2024 của Trường THCS Quang Thiện về tổ chức dạy thêm trong nhà trường năm học 2024-2025.

[11] Năm học 2022-2023, năm học 2023-2024 và năm học 2024-2025 có 15 giáo viên đăng ký tham gia dạy thêm có trình độ đào tạo đạt chuẩn trở lên (Đại học: 11; Thạc sỹ: 04).

Trường tổ chức cho học sinh các khối lớp 6, 7, 8, 9 học vào buổi chiều trong tuần (03 buổi/tuần, 03 tiết/buổi); dạy các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh và các môn thi vào lớp 10 THPT (đối với khối lớp 9). Nội dung dạy thêm tập trung vào ôn tập củng cố kiến thức, nâng cao, rèn kỹ năng làm bài cho học sinh.

Phân công 01 Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác dạy thêm, học thêm; thực hiện quản lý, theo dõi việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường. Giáo viên lên lớp theo thời khóa biểu, có kế hoạch dạy học được ký duyệt; Sổ ghi đầu bài dạy thêm, học thêm các tuần được cán bộ quản lý ký, đóng dấu; học sinh đi học đảm bảo chuyên cần.

Thực hiện thu, chi tiền dạy thêm, học thêm theo quy định, hướng dẫn; mức thu được thỏa thuận với cha mẹ học sinh vào đầu năm học và không vượt mức tối đa theo quy định tại Nghị quyết số 39/2021/NQ-HĐND ngày 29/7/2021 của HĐND tỉnh[12]. Phương án cơ cấu chi, định mức chi thể hiện trong kế hoạch dạy thêm: chi giáo viên trực tiếp giảng dạy; công tác quản lý, phục vụ; cơ sở vật chất, điện nước).

Tồn tại, nhược điểm:

Hồ sơ về dạy thêm, học thêm các năm học có một số nội dung chưa chặt chẽ (thiếu biên bản thỏa thuận, thống nhất giữa cán bộ quản lý và giáo viên tham gia dạy thêm về cơ cấu chi, định mức chi trả dạy thêm, học thêm theo Công văn số 371/SGDĐT-GDTrH ngày 17/3/2023 của Sở GDĐT).

5. Các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục; chấp hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục

5.1. Các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

Trường được đặt tại vị trí trung tâm của xã, có kết nối giao thông thuận lợi; có khuôn viên riêng biệt với diện tích 6.470m^2, bình quân 13,48 m^2/học sinh; có các hạng mục cơ sở vật chất cơ bản theo quy định:

- Khối phòng hành chính quản trị gồm: 01 phòng Hiệu trưởng, 02 phòng Phó Hiệu trưởng, 01 Văn phòng (các phòng có đủ máy móc thiết bị văn phòng); 01 phòng bảo vệ (đặt cạnh cổng trường); khu vệ sinh của cán bộ, giáo viên, nhân viên được bố trí theo các phòng chức năng (có 14 phòng vệ sinh); khu để xe của cán bộ, giáo viên, nhân viên có mái che, đáp ứng nhu cầu để xe gắn máy.

- Khối phòng học tập gồm: 12 phòng học/12 lớp; phòng học đảm bảo diện tích, được trang bị đầy đủ bàn ghế học sinh đúng quy cách, bàn ghế giáo viên, bảng từ, hệ thống đèn, quạt, ti vi thông minh. Có 08 phòng học bộ môn (02 phòng Khoa học tự nhiên, 01 phòng Khoa học xã hội, 01 phòng Công nghệ, 01 phòng Âm nhạc, 01 phòng Mĩ thuật, 01 phòng Tiếng Anh, 01 phòng Tin học với 24 máy vi tính hoạt động tốt) và 01 phòng đa chức năng; trong đó có 06 phòng tích hợp cùng phòng học (ngoại trừ phòng Tin học, phòng Khoa học tự nhiên 2 và phòng Công nghệ).

- Khối phòng hỗ trợ học tập gồm: 01 phòng thư viện; 01 phòng thiết bị giáo dục; 01 phòng tư vấn học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hoà nhập; 01 phòng Đoàn, Đội; 01 phòng Truyền thống.

- Khối phụ trợ gồm: 01 phòng họp toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên (có đủ trang thiết bị theo quy định); 02 phòng tổ chuyên môn; 01 phòng Y tế (có tủ thuốc với

---

[12] Năm học 2022-2023: Mức thu Học kỳ I là 5.500 đồng/tiết/học sinh; Học kỳ II là 5.589 đồng/tiết/học sinh. Năm học 2023-2024: Mức thu 6.000 đồng/tiết/học sinh. Năm học 2024-2025: Mức thu 6.000 đồng/tiết/học sinh.

các loại thuốc thiết yếu, dụng cụ sơ cứu, 01 giường bệnh); 02 phòng kho; 01 khu để xe học sinh có mái che; 01 khu vệ sinh học sinh (có phòng vệ sinh nam, nữ riêng biệt).

- Khu sân chơi, thể dục thể thao: 01 sân chung bằng phẳng có cây xanh bóng mát; 03 sân thể dục thể thao được trang bị một số thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao; có 01 nhà đa năng diện tích khoảng 400m^2.

- Hạ tầng kỹ thuật: Hệ thống cấp nước sạch đáp ứng nhu cầu sử dụng, có hệ thống nước lọc RO được trang bị đến từng tầng của khu phòng học và các phòng thuộc khối hành chính quản trị; hệ thống cấp điện an toàn, đủ công suất cho các hoạt động của nhà trường; có bình cứu hoả mini được bố trí ở các tầng; có hệ thống kết nối mạng internet phục vụ các hoạt động của nhà trường; có khu thu gom rác thải bố trí độc lập.

Có hệ thống camera gồm 16 mắt, được lắp đặt tại các khu vực xung quanh trường, hỗ trợ công tác quản lý học sinh, góp phần đảm bảo an toàn trường học.

Nhà trường đã được UBND huyện Kim Sơn đầu tư kinh phí để thực hiện việc đấu thầu mua sắm thiết bị dạy học theo Chương trình GDPT 2018. Trong thời kỳ thanh tra, tổng kinh phí được cấp để mua sắm thiết bị dạy học là 1.103.643.300 đồng. Nhà trường đã mua sắm thiết bị dạy học theo Chương trình GDPT 2018 cho khối lớp 6, 7, 8 (đang đấu thầu mua sắm thiết bị lớp 9). Tổng số danh mục thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo Chương trình GDPT 2018 là 387 danh mục.

Tồn tại, nhược điểm:

Trường còn một số hạng mục chưa đảm bảo quy định của Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 (theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT và Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT): Thiếu 01 phòng học bộ môn Khoa học xã hội; thiếu 01 phòng nghỉ giáo viên; phòng học bộ môn Khoa học tự nhiên thiếu hệ thống thông gió; một số phòng học bộ môn có diện tích chưa đảm bảo, chưa có phòng chuẩn bị liên thông, chưa có tủ thuốc y tế; thư viện thiếu 12 chỗ ngồi của giáo viên tại phòng đọc; khu vệ sinh học sinh chưa đủ thiết bị vệ sinh/học sinh theo quy định; một số phòng khu hành chính - quản trị bị thấm dột, rêu mốc (do các đường ống thoát nước của các phòng vệ sinh và mái nhà bị hỏng); thiếu 109 danh mục thiết bị dạy học của các bộ môn theo quy định tại Thông tư số 38/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 và Thông tư số 26/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

5.2. Chấp hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục

Trường thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục theo các văn bản quy định, hướng dẫn. Trường tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục bám sát các các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng trường trung học quy định tại Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT và các văn bản có liên quan.

Trường đã được Sở GDĐT tỉnh Ninh Bình kiểm tra, đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 (theo Quyết định số 266/QĐ-SGDĐT ngày 19/6/2020). Các năm học trong thời kỳ thanh tra, nhà trường xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng theo các tiêu chuẩn quy định[13], có báo cáo đánh giá kết quả thực hiện[14].

---

[13] Năm 2022-2023: Kế hoạch 136/KH-THCS ngày 13/11/2022; năm học 2023-2024: Kế hoạch số 197/KH-THCS ngày 03/11/2023; năm học 2024-2025: Kế hoạch số 164/KH-THCS ngày 04/10/2024.

[14] Năm 2022-2023: Báo cáo số 85/BC-THCS ngày 13/5/2023; năm 2023-2024: Báo cáo số 82/BC-THCS ngày 16/5/2024.

6. Thực hiện quy định về thu, quản lý, sử dụng học phí và các nguồn lực tài chính khác; việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với người học

6.1. Thực hiện quy định về thu, quản lý, sử dụng học phí và các nguồn lực tài chính khác

Căn cứ Nghị quyết số 39/2021/NQ-HĐND ngày 29/7/2021 của HĐND tỉnh quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Hướng dẫn thực hiện các khoản thu, chi trong trường học các năm học của Sở GDĐT và các văn bản khác có liên quan, nhà trường đã ban hành các văn bản để triển khai, thực hiện các khoản thu theo quy định:

Vào đầu các năm học, nhà trường đã triển khai, quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp về việc thực hiện các khoản thu, chi trong trường học tới cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh; tổ chức họp cha mẹ học sinh để thỏa thuận thống nhất các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và triển khai các khoản thu khác theo quy định; xây dựng kế hoạch thực hiện các khoản thu, chi trong năm học, lập dự toán thu chi, công khai kế hoạch thu chi trên bảng tin, trong các cuộc họp nhà trường[15].

Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường thực hiện các khoản thu cụ thể như sau:

- Học phí: Thực hiện thu học phí theo định mức quy định; học phí thu được đã thực hiện nộp vào Kho bạc Nhà nước, khi thu học phí đã sử dụng hóa đơn thu. Đơn vị đã trích 40% nguồn học phí để cải cách tiền lương.

- Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục: Trông giữ xe đạp, xe đạp điện; dạy thêm, học thêm; học phẩm phục vụ các kỳ thi, kiểm tra; vệ sinh trường, lớp, khu vệ sinh; nước uống, nước sinh hoạt học sinh; tiền điện phục vụ trực tiếp cho nhu cầu học sinh. Mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục phù hợp với thực tế của địa phương và đảm bảo quy định tại Nghị quyết số 39/2021/NQ-HĐND ngày 29/7/2021 của HĐND tỉnh Ninh Bình và các văn bản hướng dẫn.

---

[15] Năm học 2022-2023: Biên bản hội nghị lãnh đạo thống nhất chủ trương thực hiện các khoản thu chi vào ngày 14/9/2022; ban hành dự thảo kế hoạch thực hiện các khoản thu trong năm học 2022-2023 vào ngày 15/9/2022; hội nghị họp cán bộ, giáo viên, nhân viên lấy ý kiến về các khoản thu ngày 16/9/2022; Kế hoạch số 107d /KH-THCS ngày 17/9/2022 thực hiện các khoản thu năm học 2022-2023; Hội nghị họp cha mẹ học sinh lớp ngày 19/9/2022 có nội dung về thống nhất các khoản thu ngoài ngân sách năm học 2022-2023; Hội nghị họp cha mẹ học sinh lớp cuối năm ngày 25/5/2023 có công khai các khoản thu thoả thuận theo quy định; Quyết định số 134a/QĐ-THCSQT ngày 11/11/2022 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý tài sản công năm 2022;

Năm học 2023-2024: Biên bản hội nghị lãnh đạo thống nhất chủ trương thực hiện các khoản thu chi vào ngày 11/9/2023; ban hành dự thảo kế hoạch thực hiện các khoản thu trong năm học 2023-2024 vào ngày 12/9/2023; hội nghị họp cán bộ, giáo viên, nhân viên lấy ý kiến về các khoản thu ngày 13/9/2023; Kế hoạch số 153b/KH-THCS ngày 18/9/2023 thực hiện các khoản thu năm học 2023-2024; Hội nghị họp cha mẹ học sinh lớp ngày 26/9/2023 có nội dung về thống nhất các khoản thu ngoài ngân sách năm học 2023-2024. Hội nghị họp cha mẹ học sinh lớp cuối năm ngày 25/5/2024 có công khai các khoản thu thoả thuận theo quy định; Quyết định số 01/QĐ-THCSQT ngày 03/01/2023 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý tài sản công năm 2023.

Năm học 2024-2025: Biên bản hội nghị lãnh đạo thống nhất chủ trương thực hiện các khoản thu chi vào ngày 07/9/2024; ban hành dự thảo kế hoạch thực hiện các khoản thu trong năm học 2024-2025 vào ngày 09/9/2024; hội nghị họp cán bộ, giáo viên, nhân viên lấy ý kiến về các khoản thu ngày 10/9/2024; Kế hoạch số 123a/KH-THCS ngày 11/9/2024 thực hiện các khoản thu năm học 2024-2025; Hội nghị họp cha mẹ học sinh lớp ngày 12/9/2024 có nội dung về thống nhất các khoản thu ngoài ngân sách năm học 2024-2025; Quyết định số 01a/QĐ-THCSQT ngày 02/01/2024 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý tài sản công năm 2024.

- Các khoản thu khác: Bảo hiểm thân thể; Bảo hiểm y tế (nhà trường thu hộ nộp cho công ty Bảo việt, Bảo hiểm xã hội huyện Kim Sơn); quỹ Đội do Liên đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh thực hiện thu, chi theo quy định.

- Tài trợ của các tổ chức cá nhân: Nhà trường thực hiện theo đúng quy trình vận động tài trợ theo quy định.

Các khoản chi thực hiện đúng mục đích, định mức quy định tại quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị. Các khoản thu, chi được hạch toán theo dõi trên hệ thống sổ sách kế toán của nhà trường. Hồ sơ sắp xếp tương đối khoa học, chứng từ sắp xếp theo kỳ, theo năm học, các chứng từ đảm bảo theo quy định; lập báo cáo tài chính theo quy định.

Nhà trường công khai dự toán được giao, quyết toán thu chi, công khai các khoản thu chi trong Hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động đầu năm học, trong các buổi họp cán bộ, giáo viên, nhân viên và niêm yết trên bảng tin.

Tồn tại, nhược điểm:

Từ năm học 2022-2023 đến thời điểm thanh tra, nhà trường chưa thực hiện thanh toán học phí và các khoản dịch vụ giáo dục theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định tại Công văn số 952/SGDĐT-KHTC ngày 12/7/2022 của Sở GDĐT về hướng dẫn thanh toán học phí và các khoản dịch vụ giáo dục theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

6.2. Việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với người học

Vào đầu năm học, nhà trường phổ biến các văn bản quy định về các chế độ, chính sách đối với người học tới cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, cha mẹ học sinh trong trường; hướng dẫn học sinh thuộc diện được hưởng chế độ, chính sách chuẩn bị và nộp các loại hồ sơ theo quy định. Sau khi nhận được hồ sơ, Hiệu trưởng tổ chức họp xét duyệt hồ sơ và lập danh sách học sinh được hưởng các loại chế độ, chính sách gửi Phòng GDĐT thẩm định để cấp kinh phí.

Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường thực hiện miễn học phí, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày ngày 27/8/2021 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Cụ thể:

- Năm học 2022-2023, có 21 lượt học sinh thuộc đối tượng khuyết tật, con hộ nghèo được miễn học phí với số tiền 7.695.000 đồng (03 lượt học sinh thuộc diện học sinh khuyết tật; 18 lượt học sinh hộ nghèo); 22 lượt học sinh thuộc đối tượng con hộ cận nghèo, bố tai nạn lao động được giảm học phí với số tiền 3.135.000 đồng; có 21 lượt học sinh thuộc đối tượng khuyết tật, con hộ nghèo được hỗ trợ chi phí học tập với số tiền 20.250.000 đồng (03 lượt học sinh thuộc diện khuyết tật; 18 lượt học sinh hộ nghèo).

- Năm học 2023-2024: có 12 lượt học sinh thuộc đối tượng khuyết tật, con hộ nghèo, mồ côi được miễn học phí với số tiền 4.446.000 đồng (03 lượt học sinh thuộc diện học sinh khuyết tật; 08 lượt học sinh hộ nghèo, 01 lượt học sinh thuộc diện con mồ côi); 13 lượt học sinh thuộc đối tượng con hộ cận nghèo, bố tai nạn lao động được giảm học phí (50%) với số tiền 2.194.500 đồng; có 12 lượt học sinh thuộc đối tượng khuyết tật, con hộ nghèo, con mồ côi được hỗ trợ chi phí học tập với số tiền 11.700.000 đồng (03 lượt học sinh thuộc diện khuyết tật; 08 lượt học sinh hộ nghèo, 01 con mồ côi).

Đoàn tiến hành kiểm tra sác xuất các hồ sơ hưởng chế độ chính sách của học sinh các năm học trong thời kỳ thanh tra (năm học 2023-2024), nhà trường cung cấp đầy đủ

hồ sơ theo quy định (đơn xin miễn, giảm học phí; bản sao giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; đơn xác nhận con mồ côi cha mẹ) và được lưu trữ tại nhà trường.

Học sinh hưởng chế độ chính sách có hồ sơ lưu trữ theo quy định.

III. KẾT LUẬN CHUNG

1. Ưu điểm

Các năm học trong thời kỳ thanh tra, nhà trường có đủ cơ cấu tổ chức, hoạt động theo quy định; 100% cán bộ, giáo viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn trở lên (20% cán bộ, giáo viên có trình độ trên chuẩn), đảm bảo thực hiện nhiệm vụ; phân công nhiệm vụ phù hợp với đội ngũ hiện có, phát huy được năng lực, sở trường của cán bộ, giáo viên, nhân viên; bố trí học sinh các lớp đúng quy định tại Điều lệ trường học.

Ban hành các văn bản quản lý nội bộ đúng thẩm quyền; thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; công khai đủ các nội dung cơ bản đảm bảo theo quy định; thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo hướng dẫn; tổ chức dạy thêm, học thêm cơ bản thực hiện theo văn bản hướng dẫn và theo nguyện vọng của học sinh, cha mẹ học sinh; huy động tốt học sinh hoàn thành chương trình tiểu học trên địa bàn vào lớp 6; thực hiện đảm bảo chế độ chính sách đối với học sinh; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, quản lý, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu tham khảo theo quy định.

Triển khai thực hiện khá đầy đủ, cụ thể các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp về quy chế chuyên môn, nội dung, phương pháp giáo dục, nhất là về thực hiện Chương trình GDPT 2018. Xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm học, kế hoạch giáo dục của nhà trường, tổ nhóm chuyên môn đảm bảo thời gian; đã xác định rõ chỉ tiêu và có giải pháp cụ thể; việc thực hiện đã bám sát nội dung và theo tiến trình kế hoạch đặt ra. Thực hiện Chương trình GDPT 2018 cơ bản đảm bảo quy định, nhất là các môn học/hoạt động giáo dục: Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, nội dung giáo dục địa phương. Đã có nhiều giải pháp để nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh trong nhà trường (tạo môi trường học tập nhãn quan; khuyến khích học sinh tham gia các sân chơi trí tuệ; tổ chức các hoạt động theo chủ đề; phối hợp với trung tâm Anh ngữ).

Chỉ đạo, thực hiện sinh hoạt chuyên môn định kì đúng quy định; thực hiện chuyên đề ở nhiều môn và các khối lớp khác nhau có chất lượng. Giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy đúng hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT; biết vận dụng các phương pháp dạy học tích cực, sử dụng thành thạo các thiết bị dạy học hiện đại. Việc kiểm tra, đánh giá học sinh được thực hiện theo quy định. Hồ sơ chuyên môn của nhà trường, tổ nhóm chuyên môn và giáo viên được lập và lưu trữ đầy đủ.

Tổ chức thực hiện tốt các hoạt động giáo dục theo quy định. Tích cực phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội, đơn vị trên địa bàn tổ chức các hoạt động giáo dục, rèn kỹ năng cho học sinh. Kết quả học lực (học tập), hạnh kiểm (rèn luyện) của học sinh đại trà đạt yêu cầu, chỉ tiêu theo kế hoạch nhà trường; tích cực tham gia các kỳ thi, cuộc thi do ngành phát động, tổ chức và đạt một số kết quả tích cực.

Đã tích cực tham mưu với các cấp có thẩm quyền để được đầu tư kinh phí tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị cho nhà trường. Trường hiện có khuôn viên xanh, sạch, đẹp; các phòng học, phòng học bộ môn cơ bản được trang bị các thiết bị dạy học hiện đại, đáp ứng nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học; khối phòng

hành chính, quản trị đảm bảo các điều kiện làm việc cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Đã mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu cho khối 6, 7, 8 theo Chương trình GDPT 2018.

Thực hiện các khoản thu, mức thu trong năm học theo quy định, hướng dẫn. Mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục phù hợp với thực tế của địa phương và đúng quy định tại Nghị quyết số 39/2021/NQ-HĐND ngày 29/7/2021 cảu HĐND tỉnh Ninh Bình và hướng dẫn của Sở GDĐT. Các khoản chi đúng mục đích, định mức quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị. Các khoản thu, chi được hạch toán theo dõi trên hệ thống sổ sách kế toán của nhà trường. Hồ sơ chứng từ sắp xếp tương đối khoa học.

2. Tồn tại, hạn chế

Một số văn bản do nhà trường ban hành chưa đảm bảo thể thức, nội dung; một số văn bản thực hiện công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị chưa kịp thời; việc xếp thời khoá biểu của môn Giáo dục thể chất có thời điểm chưa hợp lý; có tiết học giáo viên tổ chức các hoạt động học còn hình thức, chưa hiệu quả; một số hồ sơ nhà trường, hồ sơ tổ nhóm chuyên môn còn thiếu thủ tục hành chính; chất lượng một số hồ sơ chưa đảm bảo (kế hoạch tuyển sinh; kế hoạch giáo dục năm học 2022-2023; hồ sơ dạy thêm học thêm); kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 chưa cao; chưa thực hiện thanh toán học phí và các khoản dịch vụ giáo dục theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt quy định tại Công văn số 952/SGDĐT-KHTC ngày 12/7/2022 của Sở GDĐT.

Năm học 2023-2024, 2024-2025, tỉ lệ giáo viên/lớp còn thấp (mới đạt 1,75); cơ cấu giáo viên môn học chưa đảm bảo; thiếu nhân viên Thiết bị; các vị trí việc làm nhân viên: giáo vụ, tư vấn học sinh; hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật do giáo viên kiêm nhiệm.

Trường còn một số hạng mục chưa đảm bảo quy định của trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 (Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT và Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT): Thiếu 01 phòng học bộ môn Khoa học xã hội; thiếu 01 phòng nghỉ giáo viên; phòng học bộ môn Khoa học tự nhiên thiếu hệ thống thông gió; một số phòng học bộ môn có diện tích chưa đảm bảo, chưa có phòng chuẩn bị liên thông; chưa có tủ thuốc y tế; thư viện thiếu 12 chỗ ngồi của giáo viên tại phòng đọc; khu vệ sinh học sinh chưa đủ thiết bị vệ sinh/học sinh theo quy định; một số phòng khu hành chính - quản trị bị thấm dột, rêu mốc (do các đường ống thoát nước của các phòng vệ sinh và mái nhà bị hỏng); thiếu 109 danh mục thiết bị dạy học của các bộ môn theo quy định tại Thông tư số 38/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 và Thông tư số 26/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

IV. KIẾN NGHỊ, YÊU CẦU

1. Đối với Hiệu trưởng và Trường THCS Quang Thiện

1.1. Phát huy những kết quả đã đạt được; chỉ đạo rà soát, khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra; xác định rõ trách nhiệm đối với từng bộ phận, cá nhân có liên quan đến các tồn tại, hạn chế nêu trên.

1.2. Tham mưu với cấp có thẩm quyền bổ sung giáo viên, nhân viên cho nhà trường đảm bảo phù hợp về cơ cấu, chủng loại để đáp ứng yêu cầu của nhà trường.

1.3. Ban hành văn bản đảm bảo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP. Thực hiện hình thức công khai trên website kịp thời. Thực hiện thanh toán học phí và các khoản dịch vụ giáo dục theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt theo hướng dẫn tại Công văn số 952/SGDĐT-KHTC ngày 12/7/2022 của Sở GDĐT.

1.4. Tăng cường chỉ đạo, giám sát việc thực hiện quy chế chuyên môn, nội dung, phương pháp giáo dục. Có kế hoạch, chỉ tiêu, giải pháp để nâng cao hơn nữa chất lượng giáo dục của nhà trường (kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT).

1.5. Tiếp tục tham mưu các cấp có thẩm quyền đầu tư kinh phí mua sắm bổ sung thiết bị dạy học còn thiếu (nhất là thiết bị dạy học lớp 9); xây dựng, cải tạo các hạng mục cơ sở vật chất còn thiếu, chưa đảm bảo cho nhà trường để duy trì các tiêu chuẩn của Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 theo quy định.

2. Đối với Phòng GDĐT huyện Kim Sơn

2.1. Theo dõi, đôn đốc Trường THCS Quang Thiện thực hiện những kiến nghị của Sở GDĐT đối với nhà trường.

2.2. Tham mưu UBND huyện Kim Sơn tuyển dụng, bổ sung giáo viên, nhân viên cho nhà trường đảm bảo cơ cấu, chủng loại theo quy định.

2.3. Tiếp tục tham mưu UBND huyện Kim Sơn bố trí kinh phí cho nhà trường mua sắm, bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu theo Chương trình GDPT 2018 đảm bảo đủ theo quy định.

3. Đối với UBND xã Quang Thiện, huyện Kim Sơn

Có kế hoạch tiếp tục quan tâm đầu tư kinh phí xây dựng, cải tạo một số hạng mục cơ sở vật chất còn thiếu hoặc chưa đảm bảo cho nhà trường để duy trì các tiêu chuẩn của Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 theo quy định.

Trên đây là Kết luận thanh tra chuyên ngành Trường THCS Quang Thiện, huyện Kim Sơn, Thanh tra Sở GDĐT yêu cầu Hiệu trưởng nhà trường thông báo và niêm yết Kết luận thanh tra này tại đơn vị theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Trường THCS Quang Thiện;
- Giám đốc Sở GDĐT;
- Ông Đinh Văn Khâm - PGĐ Sở GDĐT;
- Phòng GDTrH, KHTC, VP Sở GDĐT;
- Phòng GDĐT huyện Kim Sơn;
- UBND xã Quang Thiện, huyện Kim Sơn;
- Lưu: TTr, HSTTr.

KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA

Nguyễn Đình Khoa